

## PHÒNG, CHỐNG NGƯỜI CHƯA THÀNH NIÊN PHẠM TỘI CỦA CƠ QUAN CÔNG TỐ (VIỆN KIỂM SÁT) MỘT SỐ NƯỚC

TRẦN THỊ MINH THU\*

“ Với vai trò đại diện quyền lực công, Viện công tố (Viện kiểm sát) vừa tiến hành truy tố, vừa có trách nhiệm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người chưa thành niên phạm tội. Vấn đề phòng, chống người chưa thành niên phạm tội của Cơ quan công tố (Viện kiểm sát) được quy định trong pháp luật hình sự, tố tụng hình sự về chức năng, nhiệm vụ của Cơ quan công tố (Viện kiểm sát) một số quốc gia. Đây là những nội dung có giá trị tham khảo đối với Việt Nam. ”

*Từ khóa: Phòng, chống người chưa thành niên phạm tội; Viện công tố; Viện kiểm sát.*

*Nhận bài: 28/7/2021; biên tập xong: 15/8/2021; duyệt bài: 20/8/2021.*

### 1. Phòng, chống người chưa thành niên phạm tội của Cơ quan công tố (Viện kiểm sát) một số nước

#### 1.1. Cơ quan công tố Hoa Kỳ

Chức năng cơ bản của Cơ quan công tố Hoa Kỳ là truy tố tội phạm. Việc truy tố tội phạm được phân cấp như sau: Văn phòng Công tố Liên bang truy tố các tội phạm liên bang do các Cơ quan điều tra Liên bang chuyển tới; Văn phòng công tố cấp tiểu bang truy tố các tội phạm do các Cơ quan điều tra cấp tiểu bang chuyển tới.

Cơ quan công tố Hoa Kỳ có một đặc

quyền trong việc truy tố tội phạm, đó là quyền “tùy nghi truy tố”. Ngay cả khi chứng cứ vụ án đã đầy đủ, Công tố viên vẫn có thể đình chỉ, không truy tố tội phạm. Quyết định không truy tố không bị bất kỳ sự kiểm soát nào, kể cả từ phía Tòa án. Căn cứ vào lợi ích của công chúng để quyết định truy tố hay không truy tố một vụ việc và Cơ quan công tố phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về quyết định đó, đồng thời phải công bố công khai trên các

*\*Tiến sĩ, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.*

phương tiện thông tin đại chúng.

Về chức năng, nhiệm vụ của Cơ quan công tố trong phòng, chống người chưa thành niên (NCTN) phạm tội, Hoa Kỳ có những quy định riêng trong pháp luật hình sự, tổ tụng hình sự, như sau:

- Người chưa thành niên phạm tội là người chưa đủ 18 tuổi, việc xét xử được thực hiện ở Tòa án NCTN. Người phạm tội trên 18 tuổi nhưng chưa đủ 20 tuổi có thể được xét xử theo quy trình này nếu hành vi phạm tội xảy ra trước khi người đó tròn 18 tuổi<sup>1</sup>.

- Công tố viên không được phép truy cứu NCTN ra Tòa án liên bang trừ khi Chương lý Hoa Kỳ tại địa bàn, sau khi điều tra, xác nhận với Tòa án liên bang rằng Tòa thanh thiếu niên hay một Tòa án khác của tiểu bang không có thẩm quyền đối với NCTN đó hoặc hành vi vi phạm bị truy cứu là tội danh liên quan đến bạo lực hoặc ma túy hoặc sử dụng vũ khí. Bên cạnh đó, Chương lý Hoa Kỳ tại địa bàn có thể quyết định việc truy cứu NCTN theo thủ tục áp dụng với người đã thành niên nếu thấy phù hợp hơn. Trong trường hợp này, Tòa án sẽ tiến hành phiên xét xử dựa trên các tình tiết được nêu trong luật cũng như căn cứ vào tính chất của hành vi vi phạm và nhân thân của người phạm tội để xem xét có nên chuyển vụ việc này lên Tòa án dành cho người đã thành niên không và liệu làm như vậy có vì lợi ích của công lý không<sup>2</sup>.

1. Quốc hội Hoa Kỳ (2008), *Bộ pháp điển pháp luật Liên bang Hoa Kỳ*, Điều 5031.

2. Quốc hội Hoa Kỳ (2008), *Bộ pháp điển pháp luật Liên bang Hoa Kỳ*, Điều 5032.

- Người chưa thành niên phạm tội được xét xử kín do một Thẩm phán tiến hành mà không có Bồi thẩm đoàn<sup>3</sup>. Toàn bộ nội dung hồ sơ vụ án được niêm phong và không được công bố. Người chưa thành niên có quyền được thông báo thỏa đáng, được Luật sư hỗ trợ và hưởng đặc quyền chống lại khả năng tự buộc tội, đặc quyền đối chất và kiểm tra chéo với các nhân chứng. Công tố viên có trách nhiệm chứng minh về hành vi phạm tội của NCTN mà không ai có thể có cơ sở hợp lý để nghi ngờ và Quy tắc liên bang về chứng cứ được áp dụng với quy trình tố tụng này.

- Nếu quy trình xem xét hành vi phạm pháp của NCTN dẫn đến việc phải xét xử (chứ không phải bản cáo trạng buộc tội) thì tại phiên xét xử sau này, Thẩm phán có toàn quyền ra lệnh chính thức giam giữ, thử thách và bồi thường thiệt hại. Thời hạn giam giữ chính thức không được vượt quá ngày sinh lần thứ 20 của NCTN ở thời điểm xét xử hoặc không quá 05 năm đối với người đã thành niên từ 18 đến 20 tuổi ở thời điểm xét xử.

### 1.2. Cơ quan công tố Nhật Bản

Viện công tố Nhật Bản được hình thành từ rất sớm (năm 1872). Những năm 1930, Cơ quan công tố Nhật Bản đã có quyền lực độc lập, tách rời khỏi sở Cảnh sát. Hiện nay, Hiến pháp Nhật Bản đề cao vai trò của Cơ quan công tố, Công tố viên có quyền chỉ đạo điều tra, trực tiếp điều tra các vụ án liên quan tới các quan chức

3. Trẻ vị thành niên không có quyền được xét xử bởi một Bồi thẩm đoàn tại Tòa dành cho trẻ vị thành niên. Xem vụ McKeiver kiện Pennsylvania, 403 U.S.528 (1971).

cao cấp, các vụ án lừa đảo nghiêm trọng trong lĩnh vực kinh tế, ngân hàng, đặc biệt là các vụ án do NCTN thực hiện. Công tố viên khi thực hiện nhiệm vụ có quyền độc lập và tự chịu trách nhiệm trong hoạt động điều tra. Điểm đặc thù của hệ thống tố tụng Nhật Bản là quyền hạn của Công tố viên khi tiến hành hoạt động điều tra giống quyền hạn của Cảnh sát tư pháp và một số quyền đặc biệt khác: Yêu cầu Tòa án phê chuẩn lệnh tạm giam hoặc trả tự do đối với người bị tạm giam, trong đó có NCTN phạm tội.

Từ năm 1949, Nhật Bản đã có một hệ thống tư pháp riêng cho trẻ em vi phạm pháp luật. Luật vị thành niên của Nhật Bản hoàn toàn dựa trên nền tảng phúc lợi để điều chỉnh. Thời gian gần đây, cùng với xu hướng gia tăng của tội phạm và một số vụ phạm tội do trẻ em thực hiện gây chấn động lớn, Nhật Bản đã tăng cường quyền lực của nhà nước trong việc xử lý các bị can là thanh thiếu niên, đặc biệt đã quyết định giảm độ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và kéo dài thời hạn cho phép giữ người chưa thành niên trong cơ sở giam giữ. Luật sửa đổi cũng quy định thiết lập một hệ thống mới có chức năng chuyển các vụ án nghiêm trọng từ Tòa gia đình sang Tòa dành cho người trưởng thành<sup>4</sup>. Và thủ tục tố tụng đối với vụ án có NCTN không quy định

cụ thể trong Bộ luật Tố tụng hình sự mà quy định trong Luật vị thành niên của Nhật Bản.

Về chế định NCTN, theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự Nhật Bản, NCTN là người dưới 20 tuổi. Thủ tục tố tụng vị thành niên giải quyết các trường hợp người từ 14 tuổi trở lên, người dưới 13 tuổi thực hiện hành vi mà nếu người thành niên thực hiện sẽ là tội phạm. Vị thành niên có xu hướng phạm tội do tính cách và nhân thân của họ như: Không vâng lời cha mẹ, bỏ nhà đi mà không có lý do chính đáng, có quan hệ với tội phạm hoặc người thiếu đạo đức, thường xuyên ở những nơi không tốt, tham gia thực hiện hành vi gây hại về đạo đức.

Về trình tự, thủ tục tố tụng: Công tố viên hoặc nhân viên tư pháp đưa vị thành niên đến Tòa gia đình để thẩm vấn và xét xử trong môi trường thân thiện, phù hợp với tâm lý, tình cảm của vị thành niên để quyết định áp dụng các biện pháp bảo vệ. Phiên tòa xét xử vị thành niên là phiên tòa kín. Những biện pháp bảo vệ mà Tòa án gia đình áp dụng đối với vị thành niên nhằm đặt người phạm tội vị thành niên dưới sự quản chế của cơ quan quản chế, đưa vị thành niên vào Học viện hỗ trợ trẻ em hoặc Nhà của trẻ em phụ thuộc hay trường giáo dưỡng vị thành niên.

Nhật Bản quy định NCTN phạm tội là người đủ 14 tuổi đến dưới 20 tuổi, trong đó hành vi của người dưới 18 tuổi không thể bị trừng phạt. Đối với người từ đủ 18

4. Xem: Trần Hưng Bình (2013), *Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người chưa thành niên theo pháp luật tố tụng hình sự Việt Nam*, Luận án tiến sĩ Luật học, Học viện Khoa học xã hội.

tuổi đến dưới 20 tuổi thì quy định áp dụng một thủ tục tố tụng riêng<sup>5</sup>. Các vụ án do NCTN thực hiện sau khi bị phát hiện, Cảnh sát tư pháp sẽ chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án gia đình thay vì chuyển sang cho Viện công tố để quyết định việc truy tố như đối với các vụ án thông thường. Tòa án gia đình là cơ quan quyết định việc có truy tố đối với NCTN hay không. Trong quá trình xem xét của Tòa án, NCTN được giao cho gia đình giám sát, giáo dục, trường hợp đặc biệt, Tòa án có thể quyết định đưa NCTN vào Nhà phân loại vị thành niên (một cơ sở để giám sát, giáo dục dành riêng cho NCTN). Nếu xét thấy cần phải truy tố, Tòa án gia đình chuyển hồ sơ cho Viện công tố để tiến hành các bước truy tố theo thủ tục thông thường.

Tòa án vị thành niên chuyển vụ án cho Cơ quan công tố trong các trường hợp sau: 1) Vị thành niên từ 16 tuổi trở lên thực hiện tội phạm dẫn đến cái chết của nạn nhân; 2) Tội phạm mà vị thành niên thực hiện bị phạt án tử hình hoặc hình phạt tù không có lao động và Tòa án nhận thấy cần phải áp dụng hình phạt đối với vị thành niên. Tuy nhiên, không được chuyển vụ án đến Cơ quan công tố trong trường hợp vị thành niên dưới 14 tuổi.

Khi nhận lại vụ án, Cơ quan công tố tiến hành truy tố vị thành niên ra Tòa án thường như trường hợp đã thành niên. Tuy nhiên, vị thành niên dưới 18 tuổi không bị áp dụng hình phạt tử hình.

5. Hoàng Văn Mạnh, *Thủ tục tố tụng hình sự Nhật Bản - Một số kinh nghiệm đối với Việt Nam*, Tạp chí khoa học Kiểm sát, số 02/2020, tr.60.

### 1.3. Viện kiểm sát Liên bang Nga

Viện kiểm sát Liên bang Nga là một cơ quan có vị trí riêng biệt, được xây dựng theo nguyên tắc tập trung thống nhất, trên cơ sở các Kiểm sát viên cấp dưới phải phục tùng các Kiểm sát viên cấp trên và tất cả đều phục tùng Tổng kiểm sát trưởng Liên bang Nga và hoàn toàn độc lập với các cơ quan, công dân, tổ chức. Viện kiểm sát Liên bang Nga có chức năng thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật. Khi tiến hành điều tra và xét xử vụ án do NCTN thực hiện, ngoài việc xác định các tình tiết cần chứng minh theo thủ tục chung, cần xác định các tình tiết: Tuổi, ngày, tháng, năm sinh; điều kiện sống và giáo dục của NCTN; mức độ phát triển về tâm lý; những đặc điểm khác về nhân thân; ảnh hưởng của người lớn đối với NCTN. Trường hợp có tài liệu chứng minh về sự chậm phát triển tâm sinh lý không liên quan đến rối loạn tâm thần, thì cần phải xác định xem NCTN có nhận thức đầy đủ về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi và điều khiển được hành vi của mình hay không.

Kiểm sát viên, Dự thẩm viên, Điều tra viên tự mình hoặc theo yêu cầu của người bào chữa bảo đảm sự tham gia của nhà sư phạm hoặc nhà tâm lý trong việc lấy lời khai người bị tình nghi, bị can là NCTN. Việc lấy lời khai người bị tình nghi, bị can là NCTN không thể được tiến hành liên tục quá 02 giờ và tổng thời gian không được quá 04 giờ trong 01 ngày. Trước khi ra quyết định áp dụng các biện pháp ngăn chặn nghiêm khắc như tạm giữ, tạm giam,

gia hạn tạm giam đối với người bị tình nghi, bị can là NCTN thì bắt buộc phải thông báo ngay cho người đại diện hợp pháp của họ. Trong từng trường hợp, cần thảo luận khả năng có thể thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp giao cho cha mẹ, người đỡ đầu, người giám hộ hoặc người nhận bảo lãnh cũng như những người có trách nhiệm của cơ quan chuyên trách về trẻ em thực hiện việc theo dõi, giám sát<sup>6</sup>. Trong giai đoạn truy tố, Luật tố tụng hình sự Liên bang Nga quy định người tiến hành tố tụng cần cân nhắc khả năng đình chỉ vụ án và áp dụng các biện pháp giám sát, giáo dục bắt buộc trong quá trình truy tố. Nếu trong quá trình điều tra vụ án về tội phạm ít nghiêm trọng hoặc tội phạm nghiêm trọng mà xác định thấy bị can là NCTN phạm tội lần đầu và có thể cải tạo được mà không cần áp dụng hình phạt, thì Kiểm sát viên và Dự thẩm viên, Điều tra viên (nếu được Kiểm sát viên đồng ý) có quyền ra quyết định đình chỉ điều tra, đồng thời Kiểm sát viên chuyển quyết định cùng hồ sơ vụ án đến Tòa án, áp dụng biện pháp giáo dục bắt buộc. Sau khi nhận hồ sơ vụ án cùng bản cáo trạng hoặc quyết định truy tố, nếu thấy có căn cứ thì Tòa án đình chỉ vụ án, ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục bắt buộc đối với bị can là NCTN và giao cho cơ quan chuyên trách về NCTN tiến hành giám sát việc chấp hành. Trong trường hợp NCTN thường xuyên không chấp hành quy định

thì theo yêu cầu của cơ quan chuyên trách về NCTN, Tòa án hủy quyết định áp dụng biện pháp giáo dục bắt buộc và chuyển hồ sơ vụ án cho Kiểm sát viên để truy cứu trách nhiệm hình sự. Việc truy cứu trách nhiệm hình sự phải có sự đồng ý của người bị tình nghi, bị can là NCTN hoặc người đại diện hợp pháp của họ.

Phiên tòa xét xử phải có mặt bị cáo là NCTN, bố mẹ hoặc người đại diện hợp pháp của họ, người bào chữa, Kiểm sát viên, người đại diện cơ quan chuyên trách về NCTN và đại diện Ủy ban bảo vệ quyền trẻ em thuộc chính quyền địa phương, nơi có cơ quan chuyên trách về NCTN đó.

## **2. Kinh nghiệm cho Việt Nam**

Mặc dù có những điểm không tương đồng về chức năng, nhiệm vụ, nhưng Viện công tố (Viện kiểm sát) các nước đều có mục đích chung là bảo vệ lợi ích công, phòng, chống tội phạm nói chung và phòng chống NCTN phạm tội nói riêng. Nhằm thực hiện có hiệu quả chức năng công tố trong phòng chống NCTN phạm tội, Viện công tố Nhật Bản được pháp luật giao cho quyền chỉ đạo hoạt động điều tra của Cảnh sát tư pháp và quyền điều tra tội phạm bất cứ khi nào cần thiết. Nguyên tắc tập trung thống nhất là nguyên tắc đặc thù trong tổ chức và hoạt động của Viện công tố: Viện công tố do Viện trưởng đứng đầu. Ngoài ra, nguyên tắc độc lập trong thực thi nhiệm vụ cũng là nguyên tắc phổ biến trong hoạt động của Viện công tố, nhằm tăng cường tính khách quan, độc lập, đảm bảo việc

<sup>6</sup> Bộ luật Tố tụng hình sự Liên bang Nga năm 2001, Điều 105.

thực thi pháp luật, bảo đảm nhiệm vụ phòng, chống NCTN phạm tội, đồng thời là một trong các tiêu chuẩn quan trọng để lựa chọn, bổ nhiệm Công tố viên trực tiếp phòng, chống NCTN phạm tội.

Như vậy, thông qua việc nghiên cứu từ tổ chức hoạt động, bộ máy đến chức năng, nhiệm vụ cụ thể của các Cơ quan công tố (Viện kiểm sát) của các quốc gia trên, có thể rút ra những giá trị tham khảo, kinh nghiệm cho Việt Nam trong phòng, chống NCTN phạm tội, làm cơ sở, tiền đề cho việc hoàn thiện pháp luật trong thời gian tới, cụ thể như sau:

*Thứ nhất*, tiếp thu kinh nghiệm về mô hình tổ tụng thân thiện với NCTN của nhiều quốc gia trên thế giới, theo đó thành lập Tòa án chuyên trách xét xử NCTN phạm tội trên phạm vi toàn quốc (thành lập Tòa gia đình và NCTN ở Tòa án nhân dân cấp tỉnh). Để bảo đảm hoạt động của Tòa chuyên trách này, người tiến hành tố tụng (Điều tra viên, Kiểm sát viên, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân) phải là người được đào tạo hoặc có kinh nghiệm điều tra, truy tố, xét xử vụ án liên quan đến người dưới 18 tuổi, có hiểu biết cần thiết về tâm lý học, khoa học giáo dục đối với người dưới 18 tuổi (Điều 415 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015). Những cán bộ này cần được đào tạo để có kiến thức chuyên sâu về sự phát triển và tâm lý của người dưới 18 tuổi, từ đó, có thể giao tiếp, sử dụng các biện pháp nghiệp vụ phù hợp, hiệu quả với người dưới 18 tuổi. Cụ thể, trong quá trình giải quyết vụ án đối với người dưới 18 tuổi phạm tội, người

tiến hành tố tụng phải tìm hiểu, làm rõ những ảnh hưởng, nguyên nhân, điều kiện dẫn đến hành vi phạm tội của đối tượng, về hoàn cảnh gia đình, kinh tế, mối quan hệ giữa các thành viên trong gia đình họ. Đồng thời, phải có kiến thức về sự phát triển, tâm lý của người dưới 18 tuổi; có kỹ năng thân thiện khi tiến hành các hoạt động tố tụng nhằm bảo đảm lợi ích tốt nhất cho người dưới 18 tuổi. Tóm lại, người tiến hành tố tụng phải có kỹ năng làm việc với người dưới 18 tuổi phạm tội; hiểu biết và có tính xây dựng, giáo dục họ nhận thức được sai lầm, để tự sửa chữa, trở thành công dân có ích cho xã hội.

*Thứ hai*, nhằm đáp ứng yêu cầu nhân văn, tiến bộ của pháp luật quốc tế, việc phòng, chống người dưới 18 tuổi phạm tội phải bảo đảm lợi ích tốt nhất cho họ, do đó cần hoàn thiện pháp luật theo hướng:

- Giảm thời hạn điều tra, truy tố, xét xử vụ án người dưới 18 tuổi phạm tội, đồng thời, rút ngắn thời gian tạm giữ, tạm giam người dưới 18 tuổi.

- Tăng cường hơn nữa việc bảo đảm quyền bào chữa cho người dưới 18 tuổi, kể cả trong những trường hợp họ từ chối chỉ định người bào chữa.

- Để bảo đảm quyền bí mật cá nhân, tạo điều kiện cho người dưới 18 tuổi tiếp tục có cơ hội phát triển nên hạn chế xét xử công khai vụ án người dưới 18 tuổi phạm tội.

*Thứ ba*, từ quy định của pháp luật tố tụng một số quốc gia về thẩm quyền miễn truy tố của Viện kiểm sát (Viện công tố)

đối với người phạm tội nói chung và người phạm tội là người dưới 18 tuổi nói riêng, nên quy định thẩm quyền miễn truy tố của Viện kiểm sát đối với người dưới 18 tuổi phạm tội trong những trường hợp cụ thể khi thấy không cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn.

*Thứ tư*, hiện nay pháp luật Việt Nam chưa có khái niệm chính thức về xử lý chuyên hướng và các quy định pháp lý rõ ràng về việc áp dụng các biện pháp xử lý chuyên hướng đối với người dưới 18 tuổi phạm tội, cũng như việc áp dụng các biện pháp có liên quan đến xử lý chuyên hướng còn hạn chế. Ba biện pháp xử lý người dưới 18 tuổi phạm tội gồm khiển trách, hòa giải tại cộng đồng và giáo dục tại xã, phường, thị trấn quy định tại Điều 92 đến Điều 95 BLHS năm 2015 được coi là những biện pháp có tính chất thay thế xử lý hình sự khi người dưới 18 tuổi phạm tội. Tuy nhiên, ba biện pháp này lại không được áp dụng độc lập, mà phải kèm theo biện pháp xử lý hình sự là miễn trách nhiệm hình sự. Như vậy, suy cho cùng người dưới 18 tuổi phạm tội vẫn bị xử lý hình sự (dù ở mức độ nhẹ nhất).

Do đó, cần tiếp tục nghiên cứu các mô hình hoạt động ưu việt trên thế giới về xử lý chuyên hướng đối với người dưới 18 tuổi vi phạm pháp luật và đánh giá mô hình nào là phù hợp với điều kiện của Việt Nam, từ đó xây dựng một giải pháp riêng về xử lý chuyên hướng đối với người dưới 18 tuổi phạm tội ở Việt Nam.

*Thứ năm*, về thủ tục tố tụng đối với người chưa thành niên phạm tội. Kinh nghiệm của Nhật Bản về việc xem xét xử lý hình sự đối với người chưa thành niên, có sự phân định rõ ràng giữa hai giai đoạn: Giai đoạn xem xét có truy tố hay không và giai đoạn sau khi quyết định truy tố (được tiến hành giống như các vụ án thông thường). Trong giai đoạn đầu, người dưới 18 tuổi gần như không bị áp dụng biện pháp cưỡng chế, ngăn chặn mà cơ bản được gia đình giám sát, giáo dục. Trường hợp đặc biệt, họ được đưa vào Nhà phân loại vị thành niên để giám sát, giáo dục. Tuy nhiên, tại Việt Nam, ngay ở giai đoạn đầu, người chưa thành niên có thể bị áp dụng rất nhiều các biện pháp ngăn chặn, cưỡng chế, trong đó biện pháp ngăn chặn tạm giam là nghiêm khắc nhất. Như vậy, có những trường hợp người chưa thành niên được miễn trách nhiệm hình sự nhưng trong giai đoạn đầu vẫn bị áp dụng biện pháp tạm giam, tạm giữ tại các cơ sở giam giữ. Trường hợp người chưa thành niên bị xử lý hình sự và được miễn trách nhiệm hình sự vẫn bị áp dụng biện pháp ngăn chặn giống nhau. Do vậy, theo chúng tôi, Việt Nam có thể xem xét vấn đề xây dựng Nhà phân loại vị thành niên để giám sát, giáo dục riêng đối với người chưa thành niên trong giai đoạn tố tụng<sup>7</sup>. Tuy nhiên, cần nghiên cứu và thực hiện thí điểm nội dung này cho phù hợp với hệ thống tố tụng của Việt Nam. □

7. Hoàng Văn Mạnh, tldd, tr.61.